

Bản án số: 82 /2020/HS-ST

Ngày: 14 – 4 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng;

Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H., sinh năm 1984 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S. (đã chết) và bà Trịnh Thị B., sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Lưu Thị Th., sinh năm 1988 và 01 người con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2020 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Đoàn Văn H., sinh năm 1967. Vắng mặt.

- Ông Đoàn Công T., sinh năm 1997. Vắng mặt.

- Ông Lê Duy N., sinh năm 1987. Vắng mặt.

- Ông Huỳnh Tấn L., sinh năm 1973. Vắng mặt.

- Ông Ngô Văn T., sinh năm 1990. Vắng mặt.

- Ông Trần Đình V., sinh năm 1984. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Mạnh H., sinh năm 1979. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H. là nhân viên lái xe lu cho Công ty TP. Ngày 11/01/2020, ông Đoàn Văn H., giám đốc Công ty TP tổ chức tiệc tất niên công ty tại khu vực gần công trình tại địa chỉ: Đường BC 59, phường C, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, trong lúc hát karaoke tại tiệc tất niên giữa H. và ông Lê Duy N. xảy ra mâu thuẫn, ông H1 can ngăn nên H. bỏ ra về. Khi về phòng trọ, do còn bức tức và nghĩ rằng ông N. xem thường mình nên H. lấy khẩu súng đã cất giấu trước đó dưới chậu cây kiểng trước dãy nhà trọ rồi quay lại bữa tiệc để dẫn mặt ông N.

Trên đường quay lại bữa tiệc thì H. dừng xe tháo băng tiếp đạn bỏ vào túi quần, còn khẩu súng H. dắt vào lưng quần. Khi quay lại bữa tiệc, H. tiếp tục ngồi nhậu chung bàn với ông Huỳnh Tấn Lộc, và ông Ngô Văn Tuấn thì ông Lộc và ông Tuấn phát hiện H. giấu khẩu súng cùng băng tiếp đạn trong người, nên thu giữ giao cho ông H1, ông H1 trình báo vụ việc, và giao nộp số súng, đạn trên cho Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An.

Quá trình điều tra, H. khai nhận khoảng giữa năm 2017 trong quá trình làm việc tại công trình gần khu vực bãi đất trống thuộc địa bàn phường An Phú, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhặt được khẩu súng này, sau đó đem về phòng trọ của mình tại số 6V/2 khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cất giấu đến nay.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen, băng tiếp đạn màu nâu và 03 (ba) viên đạn màu đồng, còn nguyên đầu đạn; 01 (một) xe gắn máy hiệu Exciter màu xanh - trắng, biển số 67C1 – 169.17 và 01 (một) giấy phép lái xe số 790148027684; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 351775694 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 019577, đều mang tên Nguyễn Văn H..

Tại Bản kết luận giám định số 918/C09B ngày 14/01/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 (một) khẩu súng ngắn gửi giám định là súng Makarov (K59). Tiến hành bắn thực nghiệm với loại đạn tiêu chuẩn 9mm x 18mm, kết quả súng bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là súng quân dụng, số súng bị mài mòn không xác định được.

- 03 (ba) viên đạn gửi giám định là vũ khí quân dụng, trong đó 02 (hai) viên đạn có cùng ký hiệu 21 73 và 01 (một) viên đạn có ký hiệu THAI ARMS 9mm là đạn chưa bắn thuộc loại đạn tiêu chuẩn 9mm x 18mm. Tiến hành bắn thực nghiệm 03/03 viên đạn nêu trên, kết quả đạn nổ.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-TA ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H. về tội “Tàng trữ trái

phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự và ủy quyền cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án.

Tại phiên tòa:

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

01 (một) khẩu súng ngắn màu đen, loại Makarov (K59) đã được giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Dương là đúng quy định.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe gắn máy hiệu Exciter màu xanh - trắng, biển số 67C1 – 169.17; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 019577; 01 chứng minh nhân dân số 351775694 và 01 giấy phép lái xe số 790148027684 đều mang tên Nguyễn Văn H..

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với bị cáo là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại và người làm chứng; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng giữa năm 2017 trong quá trình làm việc tại công trình gần khu vực bãi đất trống thuộc địa bàn phường A, thị xã (nay là thành phố) A, tỉnh Bình Dương thì nhặt được khẩu súng này, sau đó đem về phòng trọ của mình tại số phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương cất giấu. Đến ngày 11/01/2020, vào khoảng 13 giờ tại bữa tiệc tất niên của Công ty TP được tổ chức tại đường BC 59, phường C, thành phố A, tỉnh Bình Dương, do có mâu thuẫn với bạn cùng

công ty là ông Lê Duy N. nên bị cáo Nguyễn Văn H. trở về phòng trọ lấy súng, cất giấu trong người rồi quay lại bữa tiệc với mục đích dần mặt, hù dọa ông N. thì bị phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định xác định: 01 (một) khẩu súng ngắn thu giữ của Nguyễn Văn H. là súng quân dụng, loại Makarov (K59); 03 (ba) viên đạn gửi giám định là vũ khí quân dụng, trong đó 02 (hai) viên đạn có cùng ký hiệu 21 73 và 01 (một) viên đạn có ký hiệu THAI ARMS 9mm là đạn chưa bắn thuộc loại đạn tiêu chuẩn 9mm x 18mm, đã được sử dụng khi tiến hành bắn thực nghiệm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen, loại Makarov (K59) và 01 băng tiếp đạn là vũ khí quân dụng đã được giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Dương là đúng quy định.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER-55P1, xy lanh 134cm³, mang biển số 67C1-169.17, số khung: RLCE55P10DY260276, số máy: 55P1-260293; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 019577; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 351775694 và 01 (một) giấy phép lái xe số 790148027684 là tài sản của bị cáo H. nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H. phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H. 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H. 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER-55P1, xy lanh 134cm³, mang biển số 67C1-169.17, số khung: RLCE55P10DY260276, số máy: 55P1-260293; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 019577 mang tên Nguyễn Văn H.; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 351775694 và 01 (một) giấy phép lái xe số 790148027684.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2020 giữa Công an tỉnh Bình Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn H. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em